

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA
TỈNH NINH THUẬN**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 09 – 6 - 2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA , TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Pinăng Thị Nở
2. Bà Ca Dá Thị Linh

Thư ký phiên tòa: Ông Đồng Mây Hồng Tuyên – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện BA .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA tham gia phiên tòa: Ông Thành Chế Trọng Triết – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường Tòa án huyện BA , xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXX- ST ngày 16 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Pinăng Thị Y, sinh năm 1988 (Có mặt)
 2. Bị đơn: Anh Xung T, sinh năm 1987 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
- Cùng địa chỉ: Thôn SR, xã PT, huyện BA , tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn chị Pinăng Thị Y: Ông Lê Xuân L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 10/01/2022 và quá trình giải quyết vụ án chị Pinăng Thị Y trình bày:

Chị và anh Xung T sống chung với nhau có giấy đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận ngày 22/3/2007, sau đó hai người chuyển đến làm ăn, sinh sống ở thôn SR, xã PT, trong cuộc sống gia đình vợ chồng sống với nhau không được hòa thuận thường xuyên xảy ra cãi nhau, do tính tình không hợp, anh Toàn thường xuyên uống rượu về nhà chửi vợ con. Từ năm 2020 đến nay hai người đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau, tình cảm

giữa hai người không còn, hạnh phúc gia đình không có, vì vậy chị Yếm làm đơn xin được ly hôn với anh Xung T.

- Về con chung: Chị và anh Xung T có ba người con chung là cháu Pinăng Xung Đ, sinh ngày 17/11/2008, cháu Pinăng Xung Thị Kim H, sinh ngày 27/01/2011 và cháu Pinăng Xung H, sinh ngày 22/01/2016, hiện nay các cháu đang ở cùng với chị Yếm. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả ba người con, chị không yêu cầu anh Xung T phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về phần tài sản chung và nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Mặc dù không có mặt tại phiên tòa, nhưng trong biên bản lấy lời khai ngày 17/3/2022 anh Xung T đã trình bày.

Anh và chị Pinăng Thị Y sống chung với nhau có giấy đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận ngày 22/3/2007, sau đó hai người chuyển đến làm ăn và sinh sống tại thôn SR, xã PT. Trong cuộc sống gia đình vợ chồng sống với nhau không được hòa thuận thường xuyên xảy ra cãi nhau, do tính tình không hợp, từ năm 2020 hai người đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau, tình cảm giữa hai người không còn, hạnh phúc gia đình không có. Đến nay chị Yếm làm đơn yêu cầu giải quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý.

- Về con chung: Anh và chị Yếm có ba người con chung là cháu Pinăng Xung Đ, sinh ngày 17/11/2008, cháu Pinăng Xung Thị Kim H, sinh ngày 27/01/2011 và cháu Pinăng Xung H, sinh ngày 22/01/2016, hiện nay các cháu đang ở cùng với chị Yếm. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn anh đồng ý giao cả ba người con cho chị Yếm được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về phần tài sản chung và nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho chị Pinăng Thị Y, ông Lê Xuân L trình bày: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của chị Yếm cho thấy chị và anh Xung T sống chung với nhau có giấy đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn ngày 22/3/2007, sau đó hai người chuyển đến làm ăn và sinh sống tại thôn SR xã PT cho đến nay. Trong cuộc sống gia đình vợ chồng sống với nhau không được hòa thuận thường xuyên xảy ra cãi nhau, do tính tình không hợp, từ năm 2020 hai người đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau, tình cảm giữa hai người không còn, hạnh phúc gia đình không có, đến nay chị Yếm có yêu cầu ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 51 và 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Yếm được ly hôn với anh Xung T.

Hiện nay anh Toàn đang bị tạm giam tại Công an huyện Ninh Sơn về hành vi trộm cắp tài sản. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, đề nghị giao các cháu Pinăng Xung Đ, sinh ngày 17/11/2008, cháu Pinăng Xung Thị Kim H, sinh ngày 27/01/2011 và cháu Pinăng Xung H, sinh ngày 22/01/2016 cho chị Yếm được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không buộc anh Toàn phải cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị Yếm, đối với các vấn đề khác chị Yếm không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Pinăng Thị Y là người dân tộc thiểu số sống ở xã PT là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Yếm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA phát biểu quan điểm:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn chị Pinăng Thị Y kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm. Bị đơn anh Xung T cũng đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình, nhưng hiện nay anh đang bị tạm giam tại Công an huyện Ninh Sơn, vì vậy trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án huyện BA không tiến hành hòa giải được và ngày 17/5/2022 anh Xung T đã làm đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử đã áp dụng khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Toàn là có căn cứ.

Đây là quan hệ ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Pinăng Thị Y và anh Xung T, hiện nay hai người đang làm ăn sinh sống tại xã PT, huyện BA nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện BA được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Lời khai của chị Yếm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện chị Yếm và anh Xung T sống chung với nhau có giấy đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận ngày 22/3/2007, sau đó hai người chuyển đến làm ăn và sinh sống tại thôn SR xã PT, huyện BA cho đến nay. Trong cuộc sống gia đình vợ chồng sống với nhau không được hòa thuận thường xuyên xảy ra cãi nhau, do tính tình không hợp, anh Toàn thường xuyên uống rượu về nhà chửi vợ con, từ năm 2020 đến nay hai người đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau, đến nay chị Yếm có yêu cầu giải quyết ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Yếm được ly hôn với anh Toàn.

- Về con chung: Chị Yếm và anh Xung T có ba người con chung là cháu Pinăng Xung Đ, sinh ngày 17/11/2008, cháu Pinăng Xung Thị Kim H, sinh ngày 27/01/2011 và cháu Pinăng Xung H, sinh ngày 22/01/2016. Hiện nay các cháu đang ở cùng với chị Yếm, nếu Tòa án giải quyết ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả ba người con, chị không yêu cầu anh Toàn phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Yếm.

- Về phần tài sản chung và nợ: Chị Yếm, anh Xung T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác cũng đồng tình với ý kiến của ông Lê Xuân Lượng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Yếm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Ngày 10/01/2022 chị Pinăng Thị Y đã làm đơn đến Tòa án huyện BA yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Xung T, Tòa án huyện BA áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Hiện nay anh Xung T đang bị tạm giam tại Công an huyện Ninh Sơn nên trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện BA không tiến hành hòa giải được, anh Xung T đã làm đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử đã áp dụng khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Toàn là phù hợp với quy định của pháp luật..

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Pinăng Thị Y và anh Xung T sống chung với nhau có giấy đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận ngày 22/3/2007, sau đó hai người chuyển đến làm ăn và sinh sống tại thôn SR xã PT cho đến nay. Trong cuộc sống gia đình vợ chồng sống với nhau không được hòa thuận thường xuyên xảy ra cãi nhau, do tính tình không hợp, anh Toàn thường xuyên uống rượu về nhà đánh chửi vợ con, sự việc đã được địa phương hòa giải, nhưng không thành từ năm 2020 đến nay hai người đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau, tình cảm giữa hai người không còn, hạnh phúc gia đình không có, mục đích của hôn nhân không đạt được.

2.2 Tại phiên tòa người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho chị Yém, ông Lê Xuân L và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA cùng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Yém được ly hôn với anh Xung T. Đồng thời giao các cháu Pinăng Xung Đ, sinh ngày 17/11/2008, cháu Pinăng Xung Thị Kim H, sinh ngày 27/01/2011 và cháu Pinăng Xung H, sinh ngày 22/01/2016 cho chị Yém được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Xung T phải cấp dưỡng nuôi con. Sự tự nguyện nuôi con của chị Yém là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Chị Yém, anh Toàn không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Đề nghị của ông Lê Xuân L và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA là phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Yém.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Giải quyết cho chị Pinăng Thị Y được ly hôn với anh Xung T.

2/ Về nuôi con chung: Giao các cháu Pinăng Xung Đ, sinh ngày 17/11/2008, cháu Pinăng Xung Thị Kim H, sinh ngày 27/01/2011 và cháu Pinăng Xung H, sinh ngày 22/01/2016 cho chị Yém được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Xung T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3/ Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Yếm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã LS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thiện